

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **22** /2022/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 29 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ
vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 2297/TTr-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, Kỳ họp thứ chín (*Kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 9 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NN và PTNT, KH và ĐT;
- Cục KTVBQPPL - BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: NN và PTNT; KH và ĐT;
- Tài chính, Tư pháp,
- Văn phòng Điều phối XDNTM tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

*(Kèm theo Nghị quyết số: **22**./2022/NQ-HĐND ngày 29 ngày 8 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ cho địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các xã và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Sở, ban, ngành và địa phương).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình

1. Tuân thủ, chấp hành các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch trong phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, góp phần tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã đề ra. Không để tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trái quy định.

3. Phù hợp với nguồn thu và khả năng bố trí ngân sách tỉnh. Trong đó, ưu tiên hỗ trợ huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; hỗ trợ huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu đến hết năm 2021 để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt đảm bảo bền vững theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

4. Bố trí vốn hỗ trợ thực hiện các chương trình chuyên đề (môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, chuyển đổi số, du lịch nông thôn, OCOP, khoa học công nghệ, an ninh trật tự ...).

5. Bố trí vốn để thực hiện công tác quản lý chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nội dung thành phần của Chương trình, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025

1. Tiêu chí phân bổ

a) Hỗ trợ huyện Bình Lục, huyện Lý Nhân, huyện Thanh Liêm để duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới; ưu tiên huyện xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (huyện Bình Lục).

b) Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu đến hết năm 2021 để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt đảm bảo bền vững; ưu tiên các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

2. Định mức phân bổ

a) Phân bổ 20% vốn đầu tư phát triển cho các huyện theo tỷ lệ:

- Hỗ trợ 60% cho huyện Bình Lục để xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ 20% cho huyện Lý Nhân và hỗ trợ 20% cho huyện Thanh Liêm.

b) Phân bổ 80% vốn đầu tư phát triển cho các xã xây dựng nông thôn mới. Phương pháp phân bổ được xác định theo hệ số của từng cấp độ đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch và kế hoạch đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu hằng năm. Hệ số phân bổ cho từng nhóm xã được xác định, cụ thể như sau:

- Nhóm xã đã đạt chuẩn nông thôn mới và 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (xã làm điểm theo Quyết định 2404/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam) hỗ trợ để duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí: Hệ số 0,5;

- Nhóm xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Hệ số 1,0 (trường hợp đã được hỗ trợ hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí, khi đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao được hỗ trợ bổ sung tối đa bằng hệ số 1,0);

- Nhóm xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025: Hệ số tối đa 1,5 (trường hợp đã được hỗ trợ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, khi đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu được hỗ trợ bổ sung tối đa bằng hệ số 1,5);

- Nhóm xã (13 xã) đã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2021 (không bao gồm 06 xã làm điểm theo Quyết định 2404/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Hà Nam): Hệ số 1,0.

3. Phương pháp phân bổ vốn cho từng xã

$$\begin{array}{l} \text{Tổng mức vốn} \\ \text{đầu tư phát triển} \\ \text{phân bổ cho xã} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Số vốn đầu tư phát triển} \\ \text{của tỉnh cho các xã} \end{array}}{\sum \text{Hệ số hỗ trợ của các xã}} \times \begin{array}{l} \text{Hệ số hỗ} \\ \text{trợ của xã} \end{array}$$

Điều 5. Phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025

Hàng năm căn cứ hướng dẫn thực hiện các nội dung chi kinh phí sự nghiệp và trên cơ sở nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án và phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh cho các ngành, địa phương để triển khai hiệu quả nguồn vốn được giao và hoàn thành các mục tiêu theo thứ tự ưu tiên được quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 6 của Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Vốn đối ứng của ngân sách địa phương

Ngoài ngân sách tỉnh hỗ trợ theo tiêu chí, định mức nêu trên; cấp huyện, cấp xã theo phân cấp quản lý thực hiện cân đối, phải bố trí đủ ngân sách địa phương để thực hiện, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đăng ký; trong đó tập trung đầu tư, hỗ trợ các địa phương phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn 2021-2025 và các nội dung thành phần, các chương trình chuyên đề và các công trình, dự án để duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định./.
